

Số: 05/2024/QĐCNHGT-DS

Cao Phong, ngày 01 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của:

- Người khởi kiện:

Anh **Bùi Thế C**, sinh năm: 1998; Căn cước công dân số: 017098003571;

Địa chỉ: Xóm Chặng Trong, xã Hợp Phong, huyện Cao Phong, T.Hòa Bình;

Bà **Bùi Thị L**, sinh năm: 1980; Căn cước công dân số: 017180003713;

Anh **Bùi Trung K**, sinh năm: 2002; Căn cước công dân số: 17202004401;

Cùng cư trú tại: Xóm Quáng Ngoài, xã Hợp Phong, huyện Cao Phong, Tỉnh Hòa Bình.

- Người bị kiện: Ông **PH Xuân H**, sinh năm 1979;

Căn cước công dân số: 001079034933;

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc đòi tài sản (*Đòi tiền nợ*) đề ngày 01 tháng 7 năm 2024 của anh Bùi Thế C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Bùi Thế C, năm sinh: 1998;

Bà Bùi Thị L, sinh năm: 1980;

Anh Bùi Trung K, sinh năm: 2002;

Người bị kiện: Ông PH Xuân H, sinh năm: 1979;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên (*Ông Dương Ngọc Chiến*) chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được bao gồm: Bản tự khai người khởi kiện (*Bùi Thế C*); Bản tự khai người bị kiện (*PH Xuân H*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về số tiền nợ: Ông PH Xuân H xác nhận còn nợ anh Bùi Thế C, bà Bùi Thị L và anh Bùi Trung K số tiền 55.000.000đ (*Năm mươi lăm triệu đồng*).

1.2. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông PH Xuân H có nghĩa vụ thanh toán cho anh Bùi Thế C, bà Bùi Thị L và anh Bùi Trung K số tiền 55.000.000đ (*Năm mươi lăm triệu đồng*).

1.3. Về phương án trả nợ: Ông PH Xuân H có nghĩa vụ thanh toán cho anh Bùi Thế C, bà Bùi Thị L và anh Bùi Trung K mỗi tháng số tiền là 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*) vào ngày 16 (*Mười sáu*) dương lịch hàng tháng, kể từ tháng 08 năm 2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

Hoàng Thị Thùy Linh